

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : RĂNG HÀM MẶT (TỰ CHỌN)
ĐỐI TƯỢNG : Y5 BSYK - LẦN 1 (2025-2026)

HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG

1. Thời gian : Thứ 6 ngày 03 tháng 07 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	Phòng thi	Ca thi	Ghi chú
1	2151010362	Nguyễn Quang Vinh	YK1	1	202B	14h00	
2	2151010070	Nguyễn Tuấn Anh	YK1	2	202B	14h00	
3	2151010164	Đỗ Thị Hiền	YK1	2	202B	14h00	
4	2151010230	Nguyễn Thảo Ly	YK1	2	202B	14h00	
5	2151010036	Trần Dũng Tài	YK1	4	202B	14h00	
6	2151010141	Phạm Ngọc Trung Đức	YK1	4	202B	14h00	
7	2151010182	Cao Hoàng Hùng	YK1	4	202B	14h00	
8	2151010274	Hoàng Thị Hồng Nhung	YK1	4	202B	14h00	
9	2151010127	Lê Đình Đạt	YK2	5	202B	14h00	
10	2151010290	Võ Đình Quân	YK2	5	202B	14h00	
11	2151010128	Lê Thành Đạt	YK2	6	202B	14h00	
12	2151010303	Nguyễn Đức Tài	YK2	6	202B	14h00	
13	2151010106	Vũ Hoàng Danh	YK2	7	202B	14h00	
14	2151010315	Nguyễn Hoàng Tùng	YK2	7	202B	14h00	
15	2151010079	Văn Hoàng Anh	YK2	8	202B	14h00	
16	2151010101	Nguyễn Hồng Chi	YK2	8	202B	14h00	
17	2151010130	Nguyễn Doãn Thành Đạt	YK2	8	202B	14h00	
18	2151010305	Đoàn Quang Tâm	YK2	8	202B	14h00	
19	2151010345	Nguyễn Anh Thư	YK2	8	202B	14h00	
20	2151010206	Dương Minh Khang	YK3	9	202B	14h00	
21	2151010264	Nguyễn Thảo Nguyên	YK3	10	202B	14h00	
22	2151010025	Trần Minh Khánh	YK3	11	202B	14h00	
23	2151010065	Nguyễn Hoàng Anh	YK3	11	202B	14h00	
24	2151010329	Nguyễn Phương Thảo	YK3	11	202B	14h00	
25	2151010342	Trần Phú Thuận	YK3	11	202B	14h00	

26	2151010209	Phan Quốc Khánh	YK3	12	202B	14h00	
27	2151010022	Nguyễn Trung HoàNg	YK4	13	202B	14h00	
28	2151010210	Lê Tiểu Khương	YK4	13	202B	14h00	
29	2151010281	Lê Thị Phượng	YK4	13	202B	14h00	
30	2151010331	Nguyễn Thị Phương Thảo	YK4	13	202B	14h00	
31	2151010045	Lê Đức Trung	YK4	14	202B	14h00	
32	2151010085	Tạ Ngọc Ánh	YK4	14	202B	14h00	
33	2151010098	Vũ Xuân Cường	YK4	15 (AUF)	202B	14h00	
34	2151010029	Thân Đức Lương	YK4	16 (AUF)	202B	14h00	
35	2151010186	Hoàng Quốc Huy	YK4	16 (AUF)	202B	14h00	
36	2151010126	Phan Thế Đán	YK1	1	203A	14h00	
37	2151010222	Trần Ngọc Hải Long	YK1	1	203A	14h00	
38	2151010297	Vũ Thị Hương Quỳnh	YK1	1	203A	14h00	
39	2151010390	Huỳnh Duy Khuê	YK1	1	203A	14h00	
40	2151010008	Lê Đình Bách	YK1	2	203A	14h00	
41	2151010299	Nguyễn Đình Sơn	YK1	2	203A	14h00	
42	2151010071	Nguyễn Tuấn Anh	YK1	3	203A	14h00	
43	2151010192	Phan Hữu Huy	YK1	3	203A	14h00	
44	2151010288	Lê Hồng Quân	YK1	3	203A	14h00	
45	2151010349	Nguyễn Phương Trà	YK1	3	203A	14h00	
46	2151010123	Phạm Quý Dương	YK1	4	203A	14h00	
47	2151010255	Trần Thị Thúy Ngân	YK1	4	203A	14h00	
48	2151010261	Trần Bảo Ngọc	YK1	4	203A	14h00	
49	2151010086	Kha Đức Ân	YK2	5	203A	14h00	
50	2151010241	Lê Hà My	YK2	5	203A	14h00	
51	2151010396	Nguyễn Hoàng Anh Minh	YK2	5	203A	14h00	
52	2151010094	Nguyễn Thanh Bình	YK2	6	203A	14h00	
53	2151010372	Đào Lê Duy Anh	YK2	6	203A	14h00	
54	2151010002	Mai HồNg Anh	YK2	7	203A	14h00	
55	2151010214	Dương Thùy Linh	YK2	7	203A	14h00	
56	2151010157	Đào Thị Hằng	YK2	8	203A	14h00	
57	2151010119	Nguyễn Văn Duy	YK3	9	203A	14h00	
58	2151010263	Nguyễn Thị Bình Nguyên	YK3	9	203A	14h00	
59	2151010307	Giáp Văn Tân	YK3	9	203A	14h00	
60	2151010317	Trương Quang Tùng	YK3	9	203A	14h00	
61	2151010063	Nguyễn Đài Anh	YK3	10	203A	14h00	

62	2151010352	Nguyễn Thị Kiều Trang	YK3	10	203A	14h00	
63	2151010401	Nguyễn Phú Gia Nguyên	YK3	10	203A	14h00	
64	2151010107	Trần Thị Mai Diễm	YK3	11	203A	14h00	
65	2151010184	Bùi Quang Huy	YK3	11	203A	14h00	
66	2151010223	Nguyễn Tiến Lợi	YK3	11	203A	14h00	
67	2151010353	Nguyễn Thị Thu Trang	YK3	11	203A	14h00	
68	2051010097	Phạm Thị Thanh Hà	YK3	12	203A	14h00	
69	2151010174	Bùi Đỗ Minh Hoàn	YK3	12	203A	14h00	
70	2151010330	Nguyễn Thị Dạ Thảo	YK3	12	203A	14h00	
71	2151010020	Nguyễn Đăng Đoàn	YK4	13	203A	14h00	
72	2151010095	Ngô Trịnh Công	YK4	13	203A	14h00	
73	2151010018	Ngô Thành Đạt	YK4	15 (AUF)	203A	14h00	
74	2151010057	Lê Phương Anh	YK4	15 (AUF)	203A	14h00	
75	2151010133	Nguyễn Xuân Thành Đạt	YK4	15 (AUF)	203A	14h00	
76	2151010153	Ninh Mạnh Hải	YK4	15 (AUF)	203A	14h00	
77	2151010347	Nguyễn Thị Thương	YK4	15 (AUF)	203A	14h00	
78	2151010402	Trịnh Minh Nguyễn	YK4	15 (AUF)	203A	14h00	
79	2151010092	Nguyễn Đình Khánh Bình	YK4	16 (AUF)	203A	14h00	
80	2151010097	Hà Hải Cường	YK4	16 (AUF)	203A	14h00	
81	2151010258	Hoàng Phan Bảo Ngọc	YK4	16 (AUF)	203A	14h00	
82	2151010383	Khổng Minh Đức	YK4	16 (AUF)	203A	14h00	
83	2151010146	Lê Minh Hà	YK1	1	204A	14h00	
84	2151010163	Lê Thị Hậu	YK1	1	204A	14h00	
85	2151010309	Nguyễn Đăng Tiến	YK1	1	204A	14h00	
86	2151010224	Nguyễn Thành Luân	YK1	2	204A	14h00	
87	2151010181	Vũ Thị Bích Hợp	YK1	3	204A	14h00	
88	2151010311	Mai Anh Tú	YK1	3	204A	14h00	
89	2151010166	Phạm Thị Hoa Hiền	YK1	4	204A	14h00	
90	2151010193	Trần Quang Huy	YK1	4	204A	14h00	
91	2151010272	Ngô Trần Uyên Nhi	YK1	4	204A	14h00	
92	2151010041	Ngô Thị Hà Trang	YK2	5	204A	14h00	
93	2151010324	Nguyễn Thiều Công Thành	YK2	5	204A	14h00	
94	2151010060	Ngô Sỹ Đức Anh	YK2	6	204A	14h00	
95	2151010151	Võ Thị Thu Hà	YK2	6	204A	14h00	
96	2151010168	Phùng Vũ Hiệp	YK2	6	204A	14h00	
97	2151010257	Đinh Hoàng Minh Ngọc	YK2	6	204A	14h00	

98	2151010325	Phan Văn Thành	YK2	6	204A	14h00	
99	2151010043	Nguyễn Đoan Trang	YK2	7	204A	14h00	
100	2151010152	Đào Thanh Hạ	YK2	7	204A	14h00	
101	2151010243	Phạm Thị Lê Na	YK2	7	204A	14h00	
102	2151010118	Nguyễn Thành Duy	YK2	8	204A	14h00	
103	2151010200	Ninh Thị Mai Hương	YK2	8	204A	14h00	
104	2151010244	Đỗ Nguyễn Hà Nam	YK2	8	204A	14h00	
105	2151010327	Đào Thị Thu Thảo	YK3	9	204A	14h00	
106	2151010379	Hoàng Nhân Dũng	YK3	9	204A	14h00	
107	2151010120	Trần Minh Duy	YK3	10	204A	14h00	
108	2151010207	Hồ Anh Khang	YK3	10	204A	14h00	
109	2151010328	Lê Thị Phương Thảo	YK3	10	204A	14h00	
110	2151010161	Trần Thu Hằng	YK3	11	204A	14h00	
111	2151010173	Trần Thị Minh Hòa	YK3	11	204A	14h00	
112	2151010233	Phương Hoàng Mai	YK3	11	204A	14h00	
113	2151010247	Nguyễn Hoàng Nam	YK3	11	204A	14h00	
114	2151010265	Trần Hoàng Nguyên	YK3	11	204A	14h00	
115	2151010406	Đỗ Minh Quang	YK3	11	204A	14h00	
116	2151010249	Phan Đình Hà Nam	YK3	12	204A	14h00	
117	2151010188	Lê Thái Huy	YK4	13	204A	14h00	
118	2151010355	Bàng Thị Trinh	YK4	13	204A	14h00	
119	2151010136	Hà Minh Đức	YK4	14	204A	14h00	
120	2151010189	Nguyễn Khánh Huy	YK4	14	204A	14h00	
121	2151010389	Vũ Lê Khánh	YK4	14	204A	14h00	
122	2151010219	Cầm Hoàng Long	YK4	15 (AUF)	204A	14h00	
123	2151010251	Trần Lê Nam	YK4	15 (AUF)	204A	14h00	
124	2151010007	Nguyễn Ngọc Minh Anh	YK4	16 (AUF)	204A	14h00	
125	2151010088	Nguyễn Chu Bảo	YK4	16 (AUF)	204A	14h00	
126	2151010100	Lê Bảo Châu	YK4	16 (AUF)	204A	14h00	
127	2151010132	Nguyễn Thành Đạt	YK4	16 (AUF)	204A	14h00	
128	2151010393	Bùi Phương Linh	YK4	16 (AUF)	204A	14h00	
129	2151010179	Ngô Huy Hoàng	YK1	1	205A	14h00	
130	2151010237	Hoàng Đức Minh	YK1	1	205A	14h00	
131	2151010109	Trần Thị Lê Dung	YK1	2	205A	14h00	
132	2151010180	Trương Như Hoàng	YK1	2	205A	14h00	
133	2151010038	Trần Ngọc Thiện	YK1	3	205A	14h00	

134	2151010346	Trương Thị Minh Thư	YK1	3	205A	14h00	
135	2151010323	Nguyễn Đức Thành	YK1	4	205A	14h00	
136	2151010365	Phùng Tiến Vũ	YK1	4	205A	14h00	
137	2151010395	Lê Bá Lộc	YK1	4	205A	14h00	
138	2151010124	Phùng Thái Dương	YK2	5	205A	14h00	
139	2151010150	Trịnh Thị Khánh Hà	YK2	5	205A	14h00	
140	2151010212	Lê Duy Lâm	YK2	5	205A	14h00	
141	2151010013	Hà Mạnh Duy	YK2	6	205A	14h00	
142	2151010143	Trần Đình Đức	YK2	6	205A	14h00	
143	2151010412	Nguyễn Văn Ngọc	YK2	6	205A	14h00	
144	2151010011	Hoàng Lê Dung	YK2	7	205A	14h00	
145	2151010204	Phạm Tuấn Kiệt	YK2	7	205A	14h00	
146	2151010003	Nguyễn Tuấn Anh	YK2	8	205A	14h00	
147	2151010170	Nguyễn Ngọc Hiếu	YK2	8	205A	14h00	
148	2151010370	Vũ Thị Hải Yến	YK2	8	205A	14h00	
149	2151010012	Nguyễn Kim Tuấn Dũng	YK3	9	205A	14h00	
150	2151010171	Nguyễn Trung Hiếu	YK3	9	205A	14h00	
151	2151010217	Triệu Mai Linh	YK3	9	205A	14h00	
152	2151010351	Hoàng Thanh Trang	YK3	9	205A	14h00	
153	2151010064	Nguyễn Hoài Châu Anh	YK3	10	205A	14h00	
154	2151010172	Trần Ngọc Hiếu	YK3	10	205A	14h00	
155	2151010105	Nguyễn Thành Chung	YK3	12	205A	14h00	
156	2151010113	Nguyễn Đình Trung Dũng	YK3	12	205A	14h00	
157	2151010295	Bùi Quý Quyết	YK4	13	205A	14h00	
158	2151010068	Nguyễn Thị Lan Anh	YK4	14	205A	14h00	
159	2151010156	Lê Trí Hào	YK4	14	205A	14h00	
160	2151010296	Vũ Như Quỳnh	YK4	14	205A	14h00	
161	2151010178	Ngô Vũ Huy Hoàng	YK4	15 (AUF)	205A	14h00	
162	2151010300	Nguyễn Giang Sơn	YK4	15 (AUF)	205A	14h00	
163	2151010373	Đỗ Út Hoàng Anh	YK4	15 (AUF)	205A	14h00	
164	2151010054	Hoàng Ngọc Anh	YK1	1	403A	14h00	
165	2151010190	Nguyễn Sơn Huy	YK1	1	403A	14h00	
166	2151010268	Đinh Thị Nhân	YK1	1	403A	14h00	
167	2151010286	Bùi Quốc Quân	YK1	1	403A	14h00	
168	2151010344	Đỗ Anh Thư	YK1	1	403A	14h00	
169	2151010252	Cao Kim Ngân	YK1	2	403A	14h00	

170	2151010310	Hoàng Minh Toàn	YK1	2	403A	14h00	
171	2151010320	Hoàng Khắc Thanh	YK1	2	403A	14h00	
172	2151010140	Nguyễn Đình Đức	YK1	3	403A	14h00	
173	2151010240	Lê Văn Uyên Minh	YK1	4	403A	14h00	
174	2151010312	Hoàng Minh Tuấn	YK1	4	403A	14h00	
175	2151010350	Nguyễn Thanh Trà	YK1	4	403A	14h00	
176	2151010009	Trần Đình Bình	YK2	5	403A	14h00	
177	2151010273	Nguyễn Thị Hoài Nhi	YK2	5	403A	14h00	
178	2151010382	Trần Nguyễn Hải Đăng	YK2	7	403A	14h00	
179	2151010062	Nguyễn Công Tiến Anh	YK2	8	403A	14h00	
180	2151010275	Văn Thị Nhung	YK2	8	403A	14h00	
181	2151010316	Nguyễn Phan Tùng	YK2	8	403A	14h00	
182	2151010384	Nguyễn Tiến Đức	YK2	8	403A	14h00	
183	2151010131	Nguyễn Quốc Đạt	YK3	9	403A	14h00	
184	2151010371	Hà Thị Yêu	YK3	9	403A	14h00	
185	2151010400	Phạm Minh Ngọc	YK3	9	403A	14h00	
186	2151010082	Bùi Nhật Ánh	YK3	11	403A	14h00	
187	2151010293	Ngô Phú Quý	YK3	11	403A	14h00	
188	2151010348	Nguyễn Thị Thương	YK3	12	403A	14h00	
189	2151010359	Phạm Mai Uyên	YK3	12	403A	14h00	
190	2151010407	Lê Nguyễn Khánh Quỳnh	YK3	12	403A	14h00	
191	2151010067	Nguyễn Thế Anh	YK4	13	403A	14h00	
192	2151010093	Nguyễn Thị Bình	YK4	13	403A	14h00	
193	2151010250	Trần Hữu Thành Nam	YK4	13	403A	14h00	
194	2151010343	Nguyễn Thị Thu Thủy	YK4	13	403A	14h00	
195	2151010360	Hà Kiến Văn	YK4	13	403A	14h00	
196	2151010221	Lý Kim Long	YK4	14	403A	14h00	
197	2151010026	Mỵ Duy HoàNg Linh	YK4	16 (AUF)	403A	14h00	
198	2151010117	Đinh Anh Duy	YK4	16 (AUF)	403A	14h00	
199	2151010403	Dương Tấn Phong	YK4	16 (AUF)	403A	14h00	